

Biểu mẫu 21

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH – MARKETING

THÔNG BÁO

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2021 - 2022

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/năm năm học 2021 - 2022	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
I	Học phí chính quy chương trình chuẩn (chương trình đại trà)			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	36	108
2	Thạc sỹ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	24	48
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	18,5	74
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	18,5	74
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
II	Học phí chính quy chương trình khác			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm		
2	Thạc sỹ	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm		
3	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Chương trình CLC			
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	36,3	145,2
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	36,3	145,2
	Chương trình CLC tiếng Anh toàn phần			
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	55	220
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm		
	Chương trình đặc thù			
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	19,5	78
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	22	88
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
III	Học phí hình thức vừa học			

	vừa làm			
1	Đại học	Triệu đồng/năm		
	Khối ngành III	Triệu đồng/năm	17,5	78,70
	Khối ngành VII	Triệu đồng/năm	17,5	78,70
2	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm		
3	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm		
IV	Tổng thu năm	Tỷ đồng	450,157	
1	Từ ngân sách	Tỷ đồng	1,045	
2	Từ học phí	Tỷ đồng	434,710	
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyên giao công nghệ	Tỷ đồng		
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng	14,402	